

Số: 31/2022/QĐST-DS

Long Mỹ, ngày 12 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 69/2022/TLST-DS, ngày 06 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1966.

Địa chỉ: khu vực B, phường B, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Chánh T, sinh năm 1980.

Bà Trương Thị Ngọc H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: khu vực 5, phường T, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Vụ án: “Tranh chấp hợp đồng dân sự - vay tài sản”.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Nguyễn Thị Nh và bị đơn Nguyễn Chánh T, Trương Thị Ngọc H cùng thống nhất số tiền còn nợ là 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*), trong đó tiền vốn 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*) và tiền lãi suất 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Bị đơn Nguyễn Chánh T, Trương Thị Ngọc H đồng ý trả số tiền 150.000.000 đồng cho nguyên đơn Nguyễn Thị Nh khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn Nguyễn Thị Nh đồng ý theo cách trả và thời gian trả trên của bị đơn Nguyễn Chánh T, Trương Thị Ngọc H.

Nguyên đơn Nguyễn Thị Nh có nghĩa vụ giao trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00866, cấp ngày 08/11/2011 mang tên Nguyễn Chánh T, Trương Thị Ngọc H cho bị đơn Nguyễn Chánh T, Trương Thị Ngọc H sau khi bị đơn Nguyễn Chánh T, Trương Thị Ngọc H hoàn tất nghĩa vụ trả số tiền 150.000.000 đồng cho nguyên đơn Nguyễn Thị Nh.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án. Lãi suất chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Nguyễn Chánh T, Trương Thị Ngọc H tự nguyện chịu nộp 3.750.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Bị đơn Nguyễn Chánh T, Trương Thị Ngọc H được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo lai thu số 0004337, phiếu lập ngày 09/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Như vậy, bị đơn Nguyễn Chánh T, Trương Thị Ngọc H còn phải nộp thêm số tiền 3.450.000 đồng (*Ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Nguyên đơn Nguyễn Thị Nh được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) theo lai thu số 0004280, phiếu lập ngày 06/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THA DS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Lil